

GIÁO DỤC LUẬT NHÂN ĐẠO QUỐC TẾ TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM LÀ MỘT YẾU KHÁCH QUAN

DƯƠNG THẾ TÙNG*

Luật Nhân đạo quốc tế đã và đang chi phối mạnh mẽ đời sống và sự phát triển của nhân loại, có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ các nạn nhân trong các cuộc chiến tranh và xung đột vũ trang. Quân đội của các nước được xác định là lực lượng đặc biệt quan trọng để thực hiện mục tiêu của Luật Nhân đạo quốc tế, trong đó có Quân đội nhân dân Việt Nam. Thế kỷ XXI, chiến tranh và xung đột vẫn còn hiện hữu, trách nhiệm và nghĩa vụ của Quân đội nhân dân Việt Nam trong thực thi Luật Nhân đạo quốc tế ngày càng đặt ra yêu cầu cao. Chính vì vậy, việc giáo dục Luật Nhân đạo quốc tế trong Quân đội nhân dân Việt Nam càng có vai trò đặc biệt quan trọng trong bối cảnh quốc tế, khu vực, quốc gia hiện nay.

Từ khóa: Luật Nhân đạo quốc tế; bảo vệ nạn nhân; chiến tranh và xung đột vũ trang; Quân đội nhân dân Việt Nam; giáo dục.

International humanitarian law has strongly dominated the life and development of human beings and played an important role in protecting victims in wars and armed conflicts. The military of countries is identified as a particularly important force to realize the goals of the International Humanitarian Law, including the Vietnam People's Army. In the 21st century, wars and conflicts still exist in many regions in the world, and the responsibilities and obligations of the Vietnam People's Army in the implementation of the International Humanitarian Law are increasingly demanding. Therefore, educating International Humanitarian Law in the Vietnam People's Army is of great importance in the current context of the world, the region, and the nation.

Keywords: International Humanitarian Law; victim protection; war and armed conflict; Vietnam People's Army; educating.

NGÀY NHẬN: 10/9/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/10/2023

NGÀY DUYỆT: 17/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.334.2023.687>

1. Đặt vấn đề

Công ước Giơ-ne-vơ năm 1864 đã đặt nền móng cho Luật Nhân đạo quốc tế với những quy tắc mang tính chất đa phương, để ngỏ cho mọi quốc gia tham gia nhằm bảo vệ nạn nhân của các cuộc xung đột. Đến năm 1949, Luật Nhân đạo quốc tế trở nên phổ biến với

việc thông qua 4 Công ước Giơ-ne-vơ về xung đột vũ trang. Luật Nhân đạo quốc tế áp dụng đối với các cuộc xung đột vũ trang có ý nghĩa như một hiệp ước quốc tế nhằm giải quyết

* ThS, Trường Sĩ quan Chính trị - Bộ Quốc phòng

các vấn đề nhân đạo trực tiếp nảy sinh từ các cuộc xung đột vũ trang mang tính chất quốc gia, khu vực, quốc tế.

Luật Nhân đạo quốc tế yêu cầu các quốc gia thành viên có nghĩa vụ pháp lý phổ biến rộng rãi kiến thức về các Công ước và nghị định thư của *Luật Nhân đạo quốc tế*: “Các bên tham gia Công ước cam kết phổ biến nội dung các Công ước này càng rộng rãi càng tốt trong đất nước của mình cả trong thời bình và thời chiến và trong chừng mực có thể, nên đưa nội dung Công ước vào các chương trình huấn luyện quân sự và đưa vào các chương trình giáo dục dân sự, làm sao cho những nguyên tắc của Công ước được thông suốt trong toàn thể nhân dân, đặc biệt là trong các lực lượng vũ trang chiến đấu, trong các nhân viên y tế và trong các giáo sĩ”¹. Việc giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* ngày càng được cộng đồng thế giới, các quốc gia coi trọng, xác định là một trong những nghĩa vụ trong thực hiện *Luật Nhân đạo quốc tế*.

2. Giáo dục Luật Nhân đạo quốc tế trong Quân đội nhân dân Việt Nam là một tất yếu khách quan hiện nay

Thập niên vừa qua, thế giới đã chứng kiến sự gia tăng của chiến tranh và bạo lực chính trị, các cuộc chiến tranh và xung đột quân sự vẫn diễn ra với quy mô và mức độ khác nhau. Theo công bố của Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc (UNDP), sau bảy năm chiến tranh, tổng số người thiệt mạng tại Yemen đã vượt quá 337.000 người, chỉ tính riêng trong năm 2021, cứ chín phút lại có một trẻ em dưới 5 tuổi ở Yemen qua đời, hơn 80% trong tổng số 30 triệu người dân ở nước này cần cứu trợ nhân đạo. Báo cáo của Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế thống kê khoảng 13 triệu người, tức gần ba phần tư dân số Syria, hiện dựa vào viện trợ nhân đạo quốc tế để tồn tại²... Mới đây nhất, chiến sự giữa Nga và Ukraine kể từ ngày 24/02/2022, đã buộc hàng triệu người phải rời bỏ nhà cửa, trong đó có khoảng 7,9 triệu người đang tìm kiếm chốn dung thân ở các nước châu Âu. Trong khi đó, ở ngay tại đất nước U-crai-na, có khoảng 5,91

triệu người, 65% trong số họ là phụ nữ và trẻ em gái phải sống tị nạn³.

Đối với Việt Nam, yêu hòa bình, lòng nhân đạo, đức khoan dung đã trở thành đặc trưng nổi bật, nét đẹp truyền thống của dân tộc Việt Nam trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước. Cho đến nay, Việt Nam đã tham gia hầu hết các công ước quốc tế và nghị định thư của *Luật Nhân đạo quốc tế*, là một thành viên tích cực, trách nhiệm, được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Đảng, Nhà nước Việt Nam đã thực hiện nhiều chủ trương, biện pháp để thực thi *Luật Nhân đạo quốc tế*, trong đó coi trọng giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* cho các lực lượng trong xã hội nói chung, cho Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam về giáo dục và thực thi *Luật Nhân đạo Quốc tế*, từ năm 1957 đến nay, giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* luôn được xác định là một trong những nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, người chỉ huy các cấp trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, cấp ủy, chỉ huy các cấp trong Quân đội luôn nhận thức rõ vị trí, ý nghĩa, vai trò của việc giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế*; lựa chọn nội dung giáo dục bảo đảm phù hợp với từng đối tượng; sử dụng đa dạng hình thức, biện pháp giáo dục; đại đa số quân nhân nhận thức tốt ý nghĩa, vai trò của việc giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* và tích cực học tập, nghiên cứu.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hàng vạn tù hàng binh địch bị bắt, có nhiều thương binh, bệnh binh địch được các bác sĩ, y tá của Quân đội nhân dân Việt Nam tập trung cứu chữa, điều trị. Tù binh địch được chăm sóc tận tình, được đối xử nhân đạo, được giáo dục và trả về đoàn tụ cùng gia đình. Trong thực hiện nghĩa vụ quốc tế, hàng vạn cán bộ, chiến sĩ quân tình nguyện Việt Nam đã hy sinh trên đất bạn Lào, Cam-pu-chia, nhiều người phải

chịu di chứng và thương tật suốt đời. Quân đội nhân dân Việt Nam được Chính phủ và nhân dân Cam-pu-chia đặt cho danh xưng “đội quân nhà Phật”. Trong thời bình, hàng trăm cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh trong thực hiện nhiệm vụ cứu hộ nhân đạo vì sự bình yên của Tổ quốc, Nhân dân và hòa bình thế giới.

Đặc biệt, từ tháng 6/2014 đến nay, Quân đội nhân dân Việt Nam đã và đang tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình tại Phái bộ Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi, khu vực Abyei và Trụ sở Liên hiệp quốc trong việc giải quyết các vấn đề nhân đạo quốc tế, bảo vệ an ninh, hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới. Chiến tranh và xung đột trong thế kỷ XXI vẫn còn hiện hữu và có những diễn biến khó lường. Chính vì vậy, để thực hiện tốt các cam kết quốc tế của *Luật Nhân đạo quốc tế* mà Việt Nam là thành viên; phát huy truyền thống nhân đạo của dân tộc Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng; việc giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội là vấn đề cấp thiết, một tất yếu khách quan hiện nay.

3. Một số đặc điểm giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam

Thứ nhất, giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* diễn ra trong môi trường quân sự đặc thù. Đây là sự khác biệt về môi trường, điều kiện tổ chức giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* so với các lĩnh vực khác. Theo quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng, mỗi một cơ quan, đơn vị trong Quân đội là một tổ chức có biên chế chặt chẽ, chức năng, nhiệm vụ đã được xác định hoạt động trong môi trường quân sự đặc thù với cường độ huấn luyện cao, căng thẳng, diễn ra trong mọi điều kiện hoàn cảnh, có kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh gắn chặt với tính tự giác cao của mỗi quân nhân; mọi hoạt động trong Quân đội diễn ra hết sức chặt chẽ, nghiêm túc, tự giác, có sự thống nhất cao về ý chí, tư tưởng và hành động của mỗi quân nhân trong các cơ quan, đơn vị, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội.

Đặc biệt, trong môi trường quân sự đặc thù, tồn tại mối quan hệ giữa chủ thể quản lý và đối tượng quản lý luôn gắn chặt với nhau; ngoài quan hệ cấp trên với cấp dưới, giữa chỉ huy và phục tùng thì quan hệ đồng chí, đồng đội là một nét đặc trưng riêng có trong Quân đội mà các lĩnh vực khác không có được. Điều này, đặt ra những thuận lợi hết sức cơ bản cho quá trình giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế*. Đó là, các chủ thể giáo dục sẽ nắm chắc được đặc điểm về đối tượng quản lý, từ đó xác định những hình thức, phương pháp giáo dục cho quân nhân phù hợp, linh hoạt, sát đối tượng và thống nhất.

Thứ hai, chủ thể giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội rất đa dạng. Với tổ chức biên chế chặt chẽ theo phân cấp, do đó, chủ thể giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội, bao gồm:

(1) Chủ thể lãnh đạo là Quân ủy Trung ương, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp ở các cơ quan, đơn vị. Trong Quân đội, mọi hoạt động đều đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong Quân đội, trong đó, có hoạt động giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế*.

(2) Chủ thể chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện là Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam, Cục Dân vận; người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên, Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, cơ quan chính trị các cơ quan, đơn vị trong quân đội; trong đó chính ủy, chính trị viên, Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, cơ quan chính trị, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giữ vai trò nòng cốt, là lực lượng trực tiếp giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* cho quân nhân.

(3) Cơ quan, đơn vị được giao phụ trách công tác pháp chế, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* ở các cấp chủ trì, phối hợp với cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, cơ quan chính trị và cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả giáo

dục *Luật Nhân đạo quốc tế* của cơ quan, đơn vị với thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp mình.

(4) Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở các cơ quan, đơn vị. Đây đội ngũ quân nhân đã được tuyển chọn chặt chẽ theo quy định của Quân đội, có sức khỏe, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt, có những hiểu biết nhất định về pháp luật, có thói quen chấp hành pháp luật và có khả năng tự điều chỉnh hành vi theo yêu cầu của pháp luật và *Luật Nhân đạo quốc tế*. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên giảng dạy về luật ở các quân khu, quân chủng, binh chủng, quân đoàn, bộ tư lệnh bộ đội biên phòng, bộ tư lệnh cảnh sát biển, các nhà trường quân đội là lực lượng rất quan trọng, tham gia tích cực vào giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* cho quân nhân.

Thứ ba, đối tượng giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam là những quân nhân có ý thức tổ chức kỷ luật cao, được tuyển chọn chặt chẽ, chất lượng ngày càng cao. Họ là những thanh niên có đủ các tiêu chuẩn về lý lịch, phẩm chất chính trị, đạo đức, học lực, sức khỏe, độ tuổi, tình nguyện tham gia nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc. Với tuổi đời còn trẻ, năng động, sáng tạo, nhạy cảm với cái mới, nhưng bản lĩnh, nhân cách đang trong quá trình hình thành, phát triển, trong thời kỳ đổi mới, mở cửa hội nhập quốc tế, có điều kiện học tập, lĩnh hội những tri thức mới, có nhiều hoài bão, ước mơ, khát vọng vươn lên, ham hiểu biết, năng động, sáng tạo trong cuộc sống, mong muốn tự khẳng định uy tín trong tập thể. Nhìn chung, đa số quân nhân trong học tập, huấn luyện, rèn luyện có chí tiến thủ vươn lên, năng động, sáng tạo nắm bắt cái mới và đã có những tố chất cần thiết để tiếp thu kiến thức. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội.

Tuy nhiên, do chưa trải nghiệm nhiều trong thực tiễn cách mạng, thực tiễn xây dựng và chiến đấu của Quân đội, nên trước ảnh hưởng, tác động tiêu cực của mặt trái

kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế, sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội, sinh hoạt, học tập, huấn luyện và rèn luyện căng thẳng, khó khăn, gian khổ. Cùng với đó, yếu tố vùng miền, dân tộc, thành phần xuất thân, chịu ảnh hưởng rất lớn của phong tục tập quán, lối sống, cách sống, thói quen, tác phong sinh hoạt,... còn không ít quân nhân có thói quen dựa dẫm, ỷ lại, quen hưởng thụ, ngại rèn luyện phấn đấu, khó hòa nhập với tập thể, dễ có biểu hiện tự do, tùy tiện, buông thả, chấp hành kỷ luật không nghiêm... làm cho bản lĩnh quân nhân cách mạng ở một số quân nhân dễ bị chao đảo, tính kiên trì, sức chịu đựng kém, hành động mang tính bột phát, dễ chán nản bi quan, ngại học tập, huấn luyện, rèn luyện, chấp hành pháp luật, kỷ luật chưa nghiêm, tác động không nhỏ đến hiệu quả giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

4. Ý nghĩa của việc giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam

Một là, góp phần quan trọng thực hiện hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thực thi *Luật Nhân đạo quốc tế*. Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng nòng cốt trong thực hiện các điều ước quốc tế, nghị định thư của *Luật Nhân đạo quốc tế* mà Việt Nam là thành viên. Do đó, giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam là nội dung rất quan trọng luôn được Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đặc biệt quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm với tính chất đặc thù của hoạt động quân sự, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Quân đội. *Luật Nhân đạo quốc tế* là hoàn toàn phù hợp với truyền thống nhân đạo của dân tộc Việt Nam và nhất quán với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện các vấn đề về nhân đạo trên thế giới, khu vực và trong nước.

Thực tiễn cho thấy, nhờ làm tốt giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cán bộ, chiến sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam đã không ngại hy sinh, gian khổ, vượt qua mọi khó khăn thử thách bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân, thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; hàng trăm nghìn cán bộ, chiến sĩ quân đội đã tình nguyện làm nghĩa vụ quốc tế cao cả ở đất nước Cam-pu-chia, giúp nhân dân Cam-pu-chia thoát khỏi chế độ diệt chủng Pol Pot, trong đó, có hàng chục nghìn cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh hoặc bỏ lại một phần thân thể trên đất bạn. Từ tháng 6/2014 đến nay, đã có hơn 779 lượt cán bộ, chiến sĩ đã tình nguyện tham gia gìn giữ hòa bình tại Phái bộ Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi, khu vực Abyei, Trụ sở Liên hiệp quốc và hàng chục lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia cứu trợ nhân đạo tại các quốc gia trên thế giới khi xảy ra thảm họa thiên nhiên⁴. Cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đã và đang hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, Nhân dân ghi nhận, đồng tình ủng hộ và Liên hiệp quốc cùng cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

Hai là, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiến thức của quân nhân; phòng ngừa, hạn chế và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm *Luật Nhân đạo quốc tế* trong thực hiện nhiệm vụ nhân đạo. Giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* giúp quân nhân định hướng được hành vi, cách ứng xử, xây dựng động cơ phấn đấu đúng đắn, có ý chí quyết tâm cao, khắc phục mọi khó khăn để học tập, rèn luyện hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao góp phần quan trọng phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tư tưởng tiêu cực, lệch lạc, hành vi vi phạm *Luật Nhân đạo quốc tế*. Đồng thời, giúp quân nhân “miễn dịch”, “đê kháng” với những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của quân đội trong thực

thi *Luật Nhân đạo quốc tế*, góp phần hình thành thái độ, những chuẩn mực văn hóa đạo đức và phẩm chất nhân cách của quân nhân cách mạng, đặc biệt, đối với các quân nhân đang thực hiện nhiệm vụ gìn giữ hòa bình thế giới hiện nay.

Ba là, góp phần gìn giữ hòa bình thế giới, mở rộng hợp tác quốc tế giữa Quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội các nước trên thế giới trong thực thi, phát triển *Luật Nhân đạo quốc tế*. Thông qua giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam bằng các hình thức, biện pháp phong phú, đa dạng như: trao đổi đoàn; hợp tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm... sẽ góp phần cung cấp thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, thu hút được các nguồn lực bên ngoài vào đẩy nhanh năng lực xây dựng, điều chỉnh, thể chế hóa, thực thi *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

5. Kết luận

Giáo dục *Luật Nhân đạo quốc tế* trong Quân đội nhân dân Việt Nam là việc quan trọng trong thực thi các Công ước và Nghị định thư của *Luật Nhân đạo quốc tế* mà Việt Nam là thành viên. Hiểu rõ và thực thi *Luật Nhân đạo quốc tế* là phát huy truyền thống nhân đạo của dân tộc Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, góp phần quan trọng giải quyết các vấn đề nhân đạo quốc tế, bảo vệ an ninh, hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới □

Chú thích:

1. Trung tâm nghiên cứu Quyền con người. *Các văn kiện cơ bản về Luật Nhân đạo quốc tế*. H. NXB Lý luận chính trị, 2005, tr. 199.
2. *Phận người trong bão lốc chiến tranh*. <https://special.nhandan.vn>, truy cập ngày 10/8/2023.
3. *Xung đột Nga-Ukraina, những ẩn số khó đoán*. <https://dangcongsan.vn>, truy cập ngày 12/8/2023.
4. Tác giả tổng hợp theo số liệu cung cấp của Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam, Bộ Quốc phòng, tháng 9/2023.